CÔNG AN TỈNH BẮC KẠN **CÔNG AN THÀNH PHỐ BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 503 /TB-CATP	*Bắc Kạn, ngày 13 tháng 4 năm 2023*

THÔNG BÁO
Tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân hệ đại học, trung cấp chính quy tuyển mới, năm 2023

Thực hiện Hướng dẫn số 1300/HD-CAT-PX01, ngày 05/4/2023 của Công an tỉnh Bắc Kạn về tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân năm (CAND) hệ đại học, trung cấp chính quy tuyển mới, năm 2023, Công an thành phố thông báo tuyển sinh như sau:

I. TUYỂN SINH HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TUYỂN MỚI

1. Bài thi đánh giá của Bộ Công an

- Cấu trúc bài thi, gồm 02 phần: phần trắc nghiệm (lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và ngôn ngữ Anh) và phần tự luận (Toán hoặc Ngữ văn).
- Thời gian làm bài thi: Tổng thời gian làm bài 180 phút (phần trắc nghiệm 90 phút, phần tự luận 90 phút).
- Hình thức thi: Thi viết
- Mã bài thi: Thí sinh chọn 01 trong 02 mã bài thi để dự thi, gồm:
  + CA1: phần thi trắc nghiệm và tự luận Toán
  + CA2: phần thi trắc nghiệm và tự luận Ngữ văn
- Thí sinh đăng ký 1 mã bài thi của Bộ Công an (CA1 hoặc CA2), nộp lệ phí thi 180.000đ.

2. Phạm vi tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, trường áp dụng và chỉ tiêu tuyển sinh

2.1. Phạm vi tuyển sinh

- Học viện Chính trị Công an nhân dân (T03); Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (T06); Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND (T07); (Học viện Quốc tế (B06); Ngành An toàn thông tin (An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) của Học viện An ninh nhân dân (T01); Ngành Y khoa gửi đào tạo tại Học viện Quân y: Toàn quốc
- Học viện Cảnh sát nhân dân (T02); các ngành còn lại của Học viện An ninh nhân dân (T01): Phía Bắc
- Đại học An ninh nhân dân (T04); Đại học Cảnh sát nhân dân (T05): Phía Nam.

2.2. Phương thức tuyển sinh

- *Phương thức 1:* Tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và đào tạo và quy định của Bộ Công an.
- *Phương thức 2:* Xét tuyển thẳng kết hợp chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế với kết quả học tập THPT.

- *Phương thức 3:* Xét tuyển kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với kết quả bài thi đánh giá của Bộ Công an.

2.3. Chỉ tiêu tuyển sinh; ngành, nhóm ngành tuyển sinh; tổ hợp xét tuyển

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 2.000 chỉ tiêu được xác định theo từng trường, từng vùng, từng ngành, từng đối tượng (nam, nữ), từng phương thức tuyển sinh ***(theo Phụ lục 02)***.

- Ngành, nhóm ngành tuyển sinh: nhóm ngành Nghiệp vụ an ninh, Nghiệp vụ cảnh sát (7860100); ngành An toàn thông tin (An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (7480202); ngành Y khoa gửi đào tạo tại Học viện Quân y (7720101); ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước (7310202); ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (7860113); nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần (7480200); ngành Ngôn ngữ Anh (7220201); ngành Ngôn ngữ Trung quốc (7220204).

- Tổ hợp xét tuyển: Tổ hợp thi tốt nghiệp THPT, gồm: A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04; Bài thi đánh giá của Bộ Công an, gồm: CA1, CA2. Trong đó:

+ Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh, Cảnh sát xét tuyển tổ hợp A00, A01, C03, D01 và bài thi CA1, CA2.

+ Ngành An toàn thông tin (An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) xét tuyển tổ hợp A00, A01 và bài thi CA1.

+ Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước xét tuyển tổ hợp A01, C00, C03, D01 và bài thi CA1, CA2.

+ Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần xét tuyển tổ hợp A00, A01, D01 và bài thi CA1.

+ Ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xét tuyển tổ hợp A00 và bài thi CA1.

+ Ngành Ngôn ngữ Anh xét tuyển tổ hợp A01, D01 và bài thi CA1, CA2.

+ Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc xét tuyển tổ hợp D01, D04 và bài thi CA1, CA2.

+ Ngành Y khoa gửi đào tạo tại Học viện Quân y xét tuyển tổ hợp B00 và bài thi CA1.

2.4. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

a. Đối tượng

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển;

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển (sau đây gọi tắt là công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND);

- Công dân có hộ khẩu thường trú tại thành phố Bắc Kạn.

b. Điều kiện dự tuyển chung

Người dự tuyển ngoài đảm bảo các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo, phải đáp ứng các điều kiện sau:

*** Về tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức:**

- Đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an tại Thông tư số 44/2018/TT-BCA ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an và các văn bản, quy định khác của Bộ Công an về tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức.

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển; phân loại cán bộ đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển.

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND trong thời gian tại ngũ, hàng năm đều đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

- Công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển trong những năm học THPT hoặc tương đương hạnh kiểm đạt loại khá trở lên, chưa kết hôn, chưa có con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật.

*** Về học lực:**

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND, công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển, trong những năm học THPT hoặc tương đương đạt học lực từ khá trở lên (theo kết luận học bạ).

- Thí sinh là chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ và thí sinh thuộc Đối tượng 01 (đối tượng ưu tiên theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo) đạt học lực từ trung bình trở lên (theo kết luận học bạ).

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND, từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND đạt từ 6,5 điểm trở lên; Công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND phải đạt từ 7,0 điểm trở lên, trường hợp là người dân tộc thiểu số từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND phải đạt từ 6,5 điểm trở lên. (Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ, thí sinh thuộc Đối tượng 01 không áp dụng điều kiện này).

*** Về độ tuổi:**

Công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển tính đến năm dự tuyển không quá 22 tuổi, trường hợp là người dân tộc thiểu số không quá 25 tuổi.

*** Về sức khỏe:**

Đủ sức khỏe tuyển vào CAND theo quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của Bộ Công an, theo đó:

Chỉ tuyển thí sinh đạt tiêu chuẩn sức khỏe loại 1, loại 2 và đáp ứng các chỉ số đặc biệt theo quy định tại Thông tư số 45/2019/TT-BCA ngày 02/10/2019 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe và khám sức khỏe công dân tuyển chọn thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND. Trong đó:

+ Chiều cao:

Đối với nam:

- Đạt từ 1m64 đến 1m95; Trường hợp là người dân tộc thiểu số: Đạt từ 1m62 đến 1m95.

Đối với nữ:

- Đạt từ 1m58 đến 1m80; Trường hợp là người dân tộc thiểu số: Đạt từ 1m56 đến 1m80.

Riêng thí sinh thuộc Đối tượng 01:

Đối với nam: từ 1m60 đến 1m95.

Đối với nữ: 1m55 đến 1m80.

* **Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ, công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND,** chiều cao áp dụng theo tiêu chuẩn chiều cao tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND tại thời điểm tuyển chọn.

+ Chỉ số khối cơ thể (BMI) được tính bằng trọng lượng (đơn vị tính: ki-lô-gam) chia cho bình phương chiều cao (đơn vị tính: mét) đạt từ 18,5 đến 30;

+ Thị lực: Nếu mắt bị tật khúc xạ thì không quá 3 đi-ốp, kiểm tra thị lực qua kính mắt đạt 10/10, tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên (các thí sinh không đảm bảo tiêu chuẩn thị lực như trên không được cam kết tiêu chuẩn về mắt).

c. Điều kiện dự tuyển đối với thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức

Ngoài đảm bảo các điều kiện dự tuyển chung nêu trên, thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức phải đáp ứng các điều kiện sau:

(1) Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1

- Đối tượng: áp dụng với những thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trong năm 2023. Thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng.

- Về giải đoạt được:

+ Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi khoa học, kỹ thuật quốc tế hoặc Olympic quốc tế (có môn trùng với môn thuộc tổ hợp dự tuyển vào trường CAND) theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo được xét tuyển thẳng một trong các trường CAND theo nguyện vọng của thí sinh.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Hóa học, Văn học, Lịch sử, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào một trong các trường T01, T02, T04, T05.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Văn học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào T03.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Anh của B06.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn tiếng Trung Quốc được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Trung

Quốc của B06.

+ Thí sinh đoạt giải nhất môn Toán, Hóa học, Sinh học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT hoặc đoạt giải nhất trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT một trong các lĩnh vực: Hóa Sinh,Y Sinh và khoa học Sức khỏe, Kỹ thuật Y Sinh, Sinh học tế bào và phân tử, Vi Sinh, Y học chuyển dịch được xét tuyển thẳng vào ngành Y khoa gửi đào tạo tại Học viện Quân y - Bộ Quốc phòng.

+ Thí sinh đoạt giải nhất môn Toán học, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT hoặc đoạt giải nhất trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT một trong các lĩnh vực: Hệ thống nhúng, Phần mềm hệ thống được tuyển thẳng vào T07, ngành An toàn thông tin (An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) của T01.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Hóa học hoặc đoạt giải nhất trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT một trong các lĩnh vực: Hóa học, Hệ thống nhúng, Khoa học vật liệu, Vật lý và Thiên văn được xét tuyển thẳng vào T06.

(2) Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế không quá 02 năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày **01/04/2023,** chứng chỉ do tổ chức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp chứng chỉ của một trong các chứng chỉ sau: tiếng Anh IELTS (Academic) đạt từ 7.5 trở lên, TOEFL iBT đạt từ 110 trở lên; tiếng Trung Quốc HSK cấp 5; tiếng Tây Ban Nha DELE C1; tiếng Pháp DELF C1; tiếng Nga TRKI 3; tiếng Đức C1; tiếng Nhật JLPT N1; tiếng Hàn TOPIK II Level 4; tiếng Ý CELI 4; ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của B06 chỉ tiếp nhận thí sinh có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK.

Đối với các thí sinh có dự định thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời gian sơ tuyển thì vẫn đăng ký nhưng phải hoàn thành và nộp kết quả về Công an thành phố trước ngày **01/06/2023** hoặc trực tiếp nộp tại các trường CAND trước ngày tổ chức bài thi đánh giá của Bộ Công an.

- Xếp loại học lực năm lớp 10, 11, 12 đạt loại giỏi. Trong đó, điểm trung bình chung môn ngoại ngữ các năm học THPT đạt từ 8.5 điểm trở lên.

Đối với thí sinh đang học lớp 12 vẫn cho đăng ký, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không.

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

(3) Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3

- Đối với thí sinh học THPT có môn ngoại ngữ là ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh (đăng ký các ngành sử dụng môn tiếng Anh để xét tuyển) hoặc tiếng Trung Quốc (đăng ký các ngành sử dụng môn Tiếng Trung Quốc để xét tuyển) nếu có nguyện vọng dự tuyển được sử dụng điểm của môn đó để sơ tuyển.

- Đối với thí sinh đang học lớp 12, chưa có đánh giá về học lực, hạnh kiểm năm lớp 12 tại thời điểm sơ tuyển thì vẫn cho đăng ký sơ tuyển, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không;

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

- Lưu ý:

+ Chiến sĩ nghĩa vụ CAND tại ngũ không đảm bảo tiêu chuẩn về học lực để xét tuyển đại học CAND nhưng đủ các tiêu chuẩn khác theo quy định *(đến thời điểm đăng ký dự tuyển)* và có nguyện vọng xét tuyển trung cấp CAND (xét chuyển chuyên nghiệp đối với chiến sĩ nghĩa vụ) thì vẫn đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT, nộp hồ sơ dự tuyển và khai nguyện vọng đăng ký tại Cổng thông tin tuyển sinh vào T01 hoặc T03;

+ Học sinh T11 không đủ điều kiện xét tuyển đại học CAND và không có nguyện vọng xét tuyển chọn vào CAND được đăng ký dự tuyển các trường ngoài ngành theo nguyện vọng cá nhân.

2.5. Ưu tiên trong tuyển sinh

- Các đối tượng ưu tiên thực hiện theo quy định về chính sách ưu tiên trong tuyển sinh tại Điều 7 Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Trong đó, điểm ưu tiên khu vực chỉ áp dụng cho thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm 2022 hoặc năm 2023 ***(các thí sinh tốt nghiệp THPT các năm từ 2021 trở về trước không được cộng điểm ưu tiên khu vực).***

- Điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an: cộng điểm ưu tiên đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế tương ứng với môn đoạt giải, lĩnh vực đoạt giải để xét tuyển thẳng vào các trường CAND được xác định tại Phương thức 1. Trong đó: giải nhất được cộng 1.0 điểm; giải nhì được cộng 0.75 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm; giải khuyến khích được cộng 0,25 điểm. Thí sinh đoạt nhiều giải chỉ được cộng điểm thưởng một giải cao nhất.

- Điểm ưu tiên của thí sinh được xác định là tổng điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng và điểm thưởng quy định của Bộ Công an, theo công thức: ĐUT = ĐT + KV + Đth. Trong đó ĐUT là điểm ưu tiên, ĐT là điểm ưu tiên đối tượng, KV là điểm ưu tiên khu vực, Đth là điểm thưởng. Trường hợp thí sinh đạt tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi đánh giá tuyển sinh của Bộ Công an được quy về thang điểm 30 (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân từ 22,5 điểm trở lên, thì điểm ưu tiên của thí sinh được xác định như sau:

ĐUT = [(30-tổng điểm đạt được)/7,5] x (ĐT + KV + Đth).

2.6. Sơ tuyển

a) Thủ tục đăng ký sơ tuyển

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ đăng ký dự tuyển tại đơn vị công tác.

- Học sinh phổ thông (gồm cả học sinh đã tốt nghiệp các năm trước), công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND hoặc nghĩa vụ quân sự có hộ khẩu thường trú tại thành phố Bắc Kạn **trực tiếp đến** đăng ký sơ tuyển tại Công an thành phố.

Thời gian sơ tuyển: Trong giờ hành chính, từ khi ban hành Thông báo **đến hết ngày 30/4/2023.** Liên hệ đồng chí Trung úy Hoàng Huệ Khanh - cán bộ đội Tổng hợp, SĐT: 0326.042.555.

- Chú ý: Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký sơ tuyển tại một Ban tuyển sinh thuộc Bộ Công an. Nếu đăng ký tại nhiều hơn một Ban tuyển sinh, sẽ không được xét tuyển vào các trường CAND.

* **Kiểm tra khả năng vận động:** Thí sinh được lựa chọn, đăng ký 02 nội dung kiểm tra vận động như sau (Chỉ áp dụng đối với thí sinh **đủ điều kiện dự tuyển vào đại học CAND)**:

- Đối với thí sinh nam: Vận động 1 - chạy 100m; Vận động 2 - chạy 1500m; Vận động 3 - bật xa tại chỗ; vận động 4 - co tay xà đơn.

- Đối với thí sinh nữ: Vận động 1 - chạy 100m; Vận động 2 - chạy 800m; Vận động 3 - bật xa tại chỗ.

b) Hồ sơ đăng ký sơ tuyển:

Mỗi thí sinh mang theo bản chính (để đối chiếu) và bản photo chứng thực (để nộp tại Công an thành phố) các giấy tờ sau: ***Học bạ, giấy khai sinh, giấy chứng minh nhân dân/ thẻ căn cước công dân.*** Đối với công dân hoàn thành nghĩa vụ CAND hoặc nghĩa vụ quân sự ngoài các giấy tờ trên, mang thêm ***quyết định xuất ngũ.*** Nộp 06 ảnh cỡ 4x6cm, 04 ảnh cỡ 3x4cm (phông xanh, mặc áo sơ mi trắng, đầu tóc gọn gàng).

- Lệ phí sơ tuyển: **120.000đ** để phục vụ công tác sơ tuyển (chưa tính lệ phí khám sức khỏe).

- Phí mua hồ sơ:

+ Hồ sơ tuyển sinh chung: **20.000** đồng/bộ.

+ Đối với Phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND: **10.000** đồng/bộ.

Ngoài ra, thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo Phương thức 1, xét tuyển theo Phương thức 2 nộp thêm 30.000đ/người.

- Để phục vụ công tác thẩm tra lý lịch đối với thí sinh sinh dự tuyển vào các trường CAND, yêu cầu các thí sinh đến đăng ký sơ tuyển khai đầy đủ, trung thực thông tin về các thân nhân thuộc diện thẩm tra theo quy định tại Thông tư số 144/2020/TT-BCA ngày 28/12/2020 của Bộ Công an quy định về thẩm tra lý lịch trong CAND.

c. Hồ sơ tuyển sinh

** Hồ sơ chung cho tất cả thí sinh*

- Bìa hồ sơ tuyển sinh;

- Lý lịch tự khai;
- Thẩm tra lý lịch;
- Đơn xin dự tuyển vào các trường CAND;
- Giấy xác nhận thông tin hồ sơ được in ra từ phần mềm tuyển sinh.

** Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1*

- Phiếu đăng ký xét tuyển đại học, trung cấp CAND (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh của thí sinh ở mặt sau;
- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng theo mẫu của Bộ Giáo dục và đào tạo;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính giấy chứng nhận, xác nhận kết quả về giải đạt được của thí sinh;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;
- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh (trừ đối tượng miễn thi tốt nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo);
- Bản phô tô căn cước công dân (chứng minh nhân dân) của thí sinh;
- Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển cho Công an thành phố.

** Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2*

- Phiếu đăng ký xét tuyển đại học, trung cấp CAND (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính giấy chứng nhận chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế của thí sinh. Trường hợp đang chờ cấp phải có bản sao phiếu hẹn nhận kết quả hoặc cam đoan của thí sinh nộp trước ngày 01/6/2023 (tại Công an đơn vị, địa phương) hoặc trước ngày tổ chức bài thi đánh giá của Bộ Công an (tại các trường CAND);
- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;
- Bản phô tô chứng minh nhân dân (căn cước công dân) của thí sinh;
- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh;
- Thí sinh thuộc diện xét tuyển nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển cho Công an thành phố.

** Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3*

- Phiếu đăng ký xét tuyển đại học, trung cấp CAND (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau;
- Bản phô tô chứng minh nhân dân (thẻ căn cước công dân) của thí sinh;
- Các tài liệu chứng minh để hưởng ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh (nếu có);
- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh.

** Phí hồ sơ*

- Hồ sơ tuyển sinh chung: 20.000 đồng/bộ.
- Đối với Phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND: 10.000 đồng/bộ.

2.7. Một số nội dung trong việc đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2023 và đăng ký nguyện vọng trên Cổng dịch vụ tuyển sinh

- Thí sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và đào tạo, Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Kạn đồng thời đăng ký Phiếu đăng ký xét tuyển Đại học, Trung cấp CAND của Bộ Công an tại Công an thành phố. Quá trình khai **Phiếu đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT của Bộ Giáo dục và đào tạo** và **Phiếu đăng ký xét tuyển đại học, trung cấp CAND của Bộ Công an** ban hành, thí sinh thống nhất sử dụng một số chứng minh nhân dân (hoặc căn cước công dân).

- Cán bộ, chiến sĩ CAND mặc thường phục khi dự thi tốt nghiệp THPT. Quá trình dự thi nghiêm chỉnh chấp hành quy chế thi tốt nghiệp THPT, trường hợp vi phạm, tùy thuộc vào tính chất, mức độ vi phạm để có hình thức kỷ luật phù hợp (cảnh cáo, khiển trách, hạ thi đua năm).

- Đối với chiến sĩ nghĩa vụ tại ngũ không đủ điều kiện xét tuyển đại học CAND nhưng có nguyện vọng xét trung cấp CAND, quá trình khai Phiếu đăng ký xét tuyển đại học, trung cấp CAND đăng ký dự tuyển vào 1 tổ hợp môn, 1 mã bài thi của 1 ngành của T01 hoặc T03. Tại **Phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND**, khai **mã trường THPT theo nơi học và tốt nghiệp THPT**.

- Thí sinh (bao gồm thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường CAND) được đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức theo lịch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và đào tạo. Thí sinh đã đạt sơ tuyển và đăng ký xét tuyển vào trường CAND được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển giữa các ngành, nhóm ngành, các trường CAND so với nguyện vọng đã khai Phiếu đăng ký xét tuyển đại học, trung cấp CAND. Điều kiện để điều chỉnh nguyện vọng:

+ Nguyện vọng trường CAND xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh phải ở thứ tự nguyện vọng số 1.

+ Tổ hợp dự tuyển đạt điều kiện sơ tuyển về học lực theo quy định và **thí sinh đã khai điểm từng môn thuộc tổ hợp vào phiếu đăng ký xét tuyển đại học, trung cấp CAND** (để các trường đại học có căn cứ kiểm dò). Trường hợp thí sinh không khai điểm từng môn thuộc tổ hợp điều chỉnh (trên dữ liệu tuyển sinh của Bộ Công an) mà đăng ký xét tuyển trên Dữ liệu của Bộ Giáo dục và đào tạo thì sẽ không sử dụng tổ hợp đó để xét tuyển.

2.8. Nộp hồ sơ dự tuyển

- Thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào trường CAND phải khai đầy đủ thông tin vào phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND và các tài liệu kèm theo.

- Lưu ý: Giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT, thí sinh bổ sung ngay sau khi nhận giấy báo (*chỉ cần nộp bản sao không chứng thực*), đồng thời, bổ sung thông tin về kết quả học tập, hạnh kiểm năm lớp 12 đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 (nếu không có thì không nộp hồ sơ về các trường CAND);

II. XÉT TUYỂN HỆ TRUNG CẤP CHÍNH QUY TUYỂN MỚI

1. Xét tuyển Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ

1.1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 1 (xét tuyển thẳng).

- Đối tượng và thứ tự ưu tiên xét tuyển thẳng:

+ Thí sinh là con đẻ của liệt sỹ CAND;

+ Thí sinh là con đẻ của thương binh CAND (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên);

+ Thí sinh là con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang trong CAND; thí sinh là con đẻ của Anh hùng Lao động trong CAND;

+ Thí sinh là con đẻ của công dân được công nhận là liệt sĩ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh.

- Thí sinh đoạt giải từ giải ba trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế (ưu tiên xét tuyển giải từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu, trong trường hợp vẫn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh là con đẻ của cán bộ Công an) trong đó:

+ Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học,Văn học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, tiếng Trung Quốc được xét tuyển thẳng vào một trong các trường T08, T09, T10.

+ Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Toán, Vật lý, Hóa học hoặc đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT một trong các lĩnh vực: Hóa học, Hệ thống nhúng, Khoa học vật liệu, Vật lý và Thiên văn được xét tuyển thẳng vào hệ trung cấp trường T06, T07.

- Điều kiện:

+ Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 50:

1. Có đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an.

2. Chiến sĩ nghĩa vụ Công an có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển; phân loại cán bộ đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ trở lên" trong năm liền trước với năm dự tuyển.

3. Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển trong thời gian tại ngũ, hàng năm đều đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

4. Đủ sức khỏe tuyển vào Công an theo quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của Bộ Công an, cụ thể:

* Về chiều cao:

Đối với Chiến sĩ nghĩa vụ Công an và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển, chiều cao áp dụng theo tiêu chuẩn chiều cao tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND tại thời điểm tuyển chọn.

Đối với học sinh trường Văn hóa và công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký dự tuyển:

Nam đạt từ 1m64 đến 1m95, trường hợp là người dân tộc thiểu số đạt từ 1m62 đến 1,95.

Nữ đạt từ 1m58 đến 1m80, trường hợp là người dân tộc thiểu số đạt từ 1m56 đến 1m80.

* Về chỉ số khối cơ thể (BMI): đạt từ 18,5 đến 30.

* Về thị lực: Nếu mắt bị tật khúc xạ thì không quá 3 đi-ốp, kiểm tra thị lực qua kính mắt đạt 10/10, tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên (phải cam kết chữa bảo đảm tiêu chuẩn thị lực theo quy định nếu trúng tuyển).

5. Có khả năng giữ bình tĩnh, nhanh nhẹn, có trí nhớ tốt, tư duy lôgic và những phẩm chất khác theo yêu cầu của từng hệ lực lượng nghiệp vụ trong CAND.

+ Có văn bản đề nghị của Công an các đơn vị, địa phương (kèm hồ sơ chứng minh) và phiếu đăng ký xét tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an.

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

- Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển cho Công an địa phương.

1.2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 2 (xét tuyển)

- Đối tượng: Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ dự thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

- Điều kiện:

+ Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 50.

+ Đăng ký thi tốt nghiệp THPT năm 2023; nộp hồ sơ đại học và đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh vào T01 hoặc T03 (đối với thí sinh không đủ điều kiện dự tuyển đại học CAND hoặc thí sinh đủ điều kiện dự tuyển đại học nhưng không đăng ký dự bài thi đánh giá của Bộ Công an để xét tuyển đại học, chỉ có nguyện vọng xét tuyển trung cấp).

+ Đảm bảo ngưỡng đầu vào trình độ trung cấp theo quy định của Bộ Lao động, thương binh và xã hội và được Công an tỉnh thông báo trước khi xét tuyển;

+ Có hồ sơ đăng ký dự tuyển trung cấp do Công an đơn vị, địa phương gửi về Công an tỉnh.

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

1.3. Chỉ tiêu: Chỉ tiêu xét tuyển bao gồm cả xét tuyển thẳng được quy định tại Phụ lục 03.

1. 4. Hồ sơ đăng ký

- Danh sách đăng ký xét tuyển trung cấp CAND;

- File danh sách đăng ký xét tuyển trung cấp trích xuất từ phần mềm tuyển sinh;

- Phiếu đăng ký xét tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an. Công an các địa phương (10.000 đồng/bộ).

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân của thí sinh (trùng với giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân thí sinh sử dụng để đăng ký thi tốt nghiệp năm 2023):

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh. Trường hợp đến thời điểm tiếp nhận hồ sơ chưa có giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh thì Công an thành phố tổng hợp và gửi về Công an tỉnh ngay sau khi thí sinh được cấp.

- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh:

- Giấy tờ chứng nhận ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh;

- Giấy xác nhận thông tin hồ sơ (được in ra từ phần mềm tuyển sinh):

- Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/thí sinh.

1. 5. Đơn vị tổ chức xét tuyển: X02.

2. Xét tuyển học sinh tốt nghiệp THPT, chiến sĩ nghĩa vụ xuất ngũ, công dân thường trú trên địa bàn, học sinh T11

2.1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 1 (xét tuyển thẳng)

- Đối tượng và thứ tự ưu tiên xét tuyển:

+ Thí sinh là con đẻ của liệt sỹ CAND;

+ Thí sinh là con đẻ của thương binh CAND (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên);

+ Thí sinh là con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang trong CAND; thí sinh là con đẻ của Anh hùng Lao động trong CAND;

+ Thí sinh là con đẻ của công dân được công nhận là liệt sĩ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh.

- Thí sinh đoạt giải từ giải ba trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế (ưu tiên xét tuyển giải từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu, trong trường hợp vẫn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh là con đẻ của cán bộ Công an) trong đó:

+ Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học,Văn học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào một trong các trường T08, T09, T10.

+ Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Toán, Vật lý, Hóa học hoặc đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT một trong các lĩnh vực: Hóa học, Hệ thống nhúng, Khoa học vật liệu, Vật lý và Thiên văn được xét tuyển thẳng vào hệ trung cấp trường T06, T07.

- Điều kiện:

+ Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 50.

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

- Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển cho Công an địa phương.

2.2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 2 (xét tuyển)

- Đối tượng:

+ Chiến sĩ nghĩa vụ có quyết định xuất ngũ.

+ Học sinh tốt nghiệp THPT.

- Điều kiện:

+ Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 50.

+ Tham dự tốt nghiệp THPT, đảm bảo điều kiện dự tuyển đại học CAND và tham dự kỳ thi đánh giá của Bộ Công an năm 2023.

+ Đảm bảo ngưỡng đầu vào trình độ trung cấp theo quy định của Bộ Lao động, thương binh và xã hội và được Công an tỉnh thông báo trước khi xét tuyển;

+ Có hồ sơ đăng ký dự tuyển trung cấp do Công an thành phố gửi về Công an tỉnh.

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

2.3. Chỉ tiêu: Chỉ tiêu xét tuyển bao gồm cả xét tuyển thẳng được quy định tại Phụ lục 03.

2.4. Hồ sơ đăng ký

- Danh sách đăng ký xét tuyển trung cấp CAND;

- File danh sách đăng ký xét tuyển trung cấp trích xuất từ phần mềm tuyển sinh;

- Phiếu đăng ký xét tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an. Công an các địa phương (10.000 đồng/bộ).

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân của thí sinh (trùng với giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân thí sinh sử dụng để đăng ký thi tốt nghiệp năm 2023);

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh. Trường hợp đến thời điểm tiếp nhận hồ sơ chưa có giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh thì Công an đơn vị, địa phương tổng hợp và gửi về Công an tỉnh ngay sau khi thí sinh được cấp.

- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;

- Giấy tờ chứng nhận ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh;

- Giấy xác nhận thông tin hồ sơ (được in ra từ phần mềm tuyển sinh);

- Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/thí sinh.

- *Đơn vị tổ chức xét tuyển:* X02.

2.5. Ưu tiên trong tuyển sinh

- Điểm ưu tiên đối tượng, điểm ưu tiên khu vực thực hiện quy chế Bộ Lao động, thương binh và xã hội.

- Điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an:

+ Cộng điểm ưu tiên đối với thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, trong Cuộc thi khoa học, kỹ

thuật cấp quốc gia, quốc tế tương ứng với môn đoạt giải, lĩnh vực đoạt giải để xét tuyển thẳng vào các trường CAND. Trong đó: giải nhất được cộng 1.0 điểm; giải nhì được cộng 0.75 điểm; giải ba được cộng 0.5 điểm; giả khuyến khích được cộng 0.25 điểm. Thí sinh đoạt nhiều giải chỉ được cộng điểm thưởng một giải cao nhất.

+ Cộng 1.0 điểm đối với thí sinh là con đẻ của cán bộ Công an đang công tác hoặc đã nghỉ hưu, con đẻ của nhân viên hợp đồng lao động không xác định thời hạn trong CAND; con đẻ của cán bộ đã nghỉ mất sức hoặc chuyển ngành xuất ngũ hoặc đã từ trần có thời gian công tác liên tục trong lực lượng Công an từ 15 năm trở lên tính đến tháng xét tuyển. Cộng 0.5 điểm đối với thí sinh là con đẻ của Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách, có thời gian công tác trong lực lượng Công an xã từ đủ 15 năm trở lên tính đến tháng xét tuyển. Trường hợp thí sinh có bố hoặc mẹ đã bị xử lý hình sự, buộc thôi việc hoặc tước danh hiệu CAND thì thí sinh không được hưởng ưu tiên theo người đó.

+ Thí sinh thuộc nhiều diện ưu tiên thì được hưởng diện ưu tiên cao nhất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là thông báo tuyển sinh hệ Đại học, Trung cấp chính quy tuyển mới năm 2023 của Công an thành phố Bắc Kạn. Công an thành phố thông báo tới các đơn vị, đề nghị các đơn vị niêm yết tại trụ sở, phổ biến tuyên truyền rộng rãi tới công dân biết, đăng ký dự tuyển. Mọi thắc mắc liên quan đến công tác tuyển sinh liên hệ bộ phận tuyển sinh Công an thành phố (SĐT: **0692.549.025** hoặc **0326.042.555** - đ/c Trung úy Hoàng Huệ Khanh - Cán bộ đội Tổng hợp) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- PX01, Công an tỉnh (báo cáo);
- Các đ/c Lãnh đạo CATP (p/hợp chỉ đạo);
- UBND các phường, xã (p/hợp thực hiện);
- Phòng VHTT thành phố Bắc Kạn; (p/hợp tuyên truyền);
- Các đội, Công an các phường, xã (biết, thực hiện);
- Các Trường THPT trên địa bàn thành phố;
- Trung tâm GDNN-GDTX tỉnh;
- Lưu: VT, TH_{TCCB}.

TRƯỞNG CÔNG AN

CÔNG AN TỈNH BẮC KẠN
CÔNG AN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Thượng tá Bùi Tuấn Hùng

Phụ lục 2

Danh mục tên trường, ký hiệu trường, mã ngành, chỉ tiêu tuyển sinh trình độ Đại học Công an nhân dân chính quy tuyển mới đối với công dân tốt nghiệp trung học phổ thông

(Kèm theo Thông báo số: 503/TB-CATP, ngày 13 tháng 4 năm 2023)

TT	Tên trường/ngành đào tạo/Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2		Chỉ tiêu theo Phương thức 3		Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
					Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ		
1	**Học viện An ninh nhân dân**	**ANH**		**440**							A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
1.1	***Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh***		**7860100**	***290***								
	- Vùng 1			110	10	1	10	1	79	9		
	- Vùng 2			105	9	1	9	1	77	8		
	- Vùng 3			60	5	1	5	1	44	4		
	- Vùng 8			15	2				11	2		
1.2	***Ngành An toàn thông tin***		**7480202**	***100***							A00, A01	CA1
	- Phía Bắc			50	4	1	4	1	37	3		
	- Phía Nam			50	4	1	4	1	37	3		
1.3	***Y khoa (gửi đào tạo tại Học viện Quân y)***		**7720101**	**50**							B00	CA1
	- Phía Bắc			25	5				20			
	- Phía Nam			25	5				20			
2	**Học viện Cảnh sát nhân dân**	**CSH**									A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
2.1	***Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát***		**7860100**	**530**								
	- Vùng 1			210	18	2	18	2	153	17		
	- Vùng 2			200	18	2	18	2	144	16		
	- Vùng 3			100	9	1	9	1	72	8		
	- Vùng 8			20	2		2		14	2		
3	**Học viện Chính trị CAND**	**HCA**									A01, C00, C03,	CA1, CA2

TT	Tên trường/ngành đào tạo/Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2		Chỉ tiêu theo Phương thức 3		Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
					Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ		
3.1.	***Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước***		**7310202**	**100**							D01	
	- Phía Bắc			50	4	1	4	1	37	3		
	- Phía Nam			50	4	1	4	1	37	3		
4.	**Trường ĐH An ninh nhân dân**	**ANS**									A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
4.1.	***Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh***		**7860100**	**260**								
	- Vùng 4			50	4	1	4	1	37	3		
	- Vùng 5			40	3	1	3	1	30	2		
	- Vùng 6			80	7	1	7	1	58	6		
	- Vùng 7			75	7	1	7	1	54	5		
	- Vùng 8			15	1		1		11	2		
5	**Trường ĐH Cảnh sát nhân dân**	**CSS**	**7860100**								A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
5.1.	***Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát***			**420**								
	- Vùng 4			80	7	1	7	1	58	6		
	- Vùng 5			50	4	1	4	1	37	3		
	- Vùng 6			140	12	1	12	1	102	12		
	- Vùng 7			130	11	1	11	1	95	11		
	- Vùng 8			20	1		1		16	2		
6.	**Trường ĐH Phòng cháy chữa cháy**										A00	CA1
6.1.	***Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ***		**7860113**	**100**								
	- Phía Bắc	**PCH**		50	4	1	4	1	37	3		
	- Phía Nam	**PCS**		50	4	1	4	1	37	3		

Phụ lục 2

TT	Tên trường/ngành đào tạo/Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2		Chỉ tiêu theo Phương thức 3		Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
					Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ		
7.	**Trường ĐH Kỹ thuật - Hậu cần CAND**										A00; A01, D01	CA1
	Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần		**7480200**	**100**								
7.1.	*- Phía Bắc*	**HCB**		50	4	1	4	1	37	3		
	- Phía Nam	**HCN**		50	4	1	4	1	37	3		
8.	**Học viện Quốc tế**	**AIS**		**50**								
8.1	***- Ngôn ngữ Anh***		**7220201**	30	2	4	2	4	11	7	A01, D01	CA1, CA2
8.2	***- Ngôn ngữ Trung quốc***		**7220204**	20	2	3	2	3	6	4	D01, D04	CA1, CA2

Phụ lục 3

Danh mục tên trường, ký hiệu trường,
chỉ tiêu tuyển sinh trình độ Trung cấp CAND chính quy tuyển mới
(Kèm theo Thông báo số: 503 /TB-CATP, ngày 13 tháng 4 năm 2023)

TT	Tên trường/ngành đào tạo/Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu tuyển thẳng		Chỉ tiêu xét tuyển		Tổ hợp xét tuyển	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
				Nam	*Nữ*	*Nam*	*Nữ*		
I.	***Xét tuyển học sinh THPT, công dân thường trú trên địa bàn, học sinh T11***								
1.1	**Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy**		***45***					A00, A01	CA1
	- Phía Bắc	PC1	23	2	1	18	2		
	- Phía Nam	PC2	22	2	1	17	2		
1.2	**Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND**		***45***					A00, A01, D01	CA1
	- Phía Bắc	HC1	23	2	1	18	2		
	- Phía Nam	HC2	22	2	1	17	2		
1.3	***Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I***	**AN1**	*177*					A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	CA1, CA2
	+ Vùng 1		35	3	1	28	3		
	+ Vùng 2		25	2	1	20	2		
	+ Vùng 3		20	2		16	2		
	+ Vùng 4		25	2	1	20	2		
	+ Vùng 5		20	2		16	2		
	+ Vùng 6		25	2	1	20	2		
	+ Vùng 7		27	2	1	22	2		

TT	Tên trường/ngành đào tạo/Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu tuyển thẳng		Chỉ tiêu xét tuyển		Tổ hợp xét tuyển	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
				Nam	*Nữ*	*Nam*	*Nữ*		
	- Xét chọn không quá 20% số thí sinh T11 dự tuyển nhưng không trúng tuyển ĐH, TC CAND để cử đi đào tạo ngành Trinh sát An ninh tại T08		15						
1.4	***Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I***	**CS1**	***384***					A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	CA1, CA2
	- Vùng 1		174	15	2	142	15		
	- Vùng 2		140	12	2	114	12		
	- Vùng 3		70	6	1	57	6		
1.5	***Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II***	**CS2**	***288***					A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	CA1, CA2
	- Vùng 4		60	5	1	49	5		
	- Vùng 5		30	3	1	24	2		
	- Vùng 6		108	10	1	88	9		
	- Vùng 7		90	8	1	73	8		
2.	***Xét tuyển chiến sĩ nghĩa vụ tại ngũ***								
2.1	**Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy**		***15***					A00, A01	
	- Phía Bắc	PC1	8	2		5	1		
	- Phía Nam	PC2	7	1		5	1		
2.2	**Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND**		***15***					A00, A01	

TT	Tên trường/ngành đào tạo/Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu tuyển thẳng		Chỉ tiêu xét tuyển		Tổ hợp xét tuyển	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
				Nam	*Nữ*	*Nam*	*Nữ*		
	- Phía Bắc	HC1	8	2		5	1		
	- Phía Nam	HC2	7	1		5	1		
2.3	***Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I***		***48***					A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	
	- Phía Bắc	**AN1**	24	2	1	19	2		
	- Phía Nam	**AN2**	24	2	1	19	2		
2.4	***Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I***		***96***					A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	
	- Phía Bắc	**CS1**	48	4	1	39	4		
	- Phía Nam	**CS2**	48	4	1	39	4		
2.5	***Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II***		***72***					A00, A01, B00, C03, D01, C00, D04	
	- Phía Bắc	**CSB**	36	3	1	29	3		
	- Phía Nam	**CSN**	36	3	1	29	3		

Phụ lục 4

Ký hiệu tổ hợp thi THPT và mã bài thi đánh giá của Bộ Công an

(Kèm theo Thông báo số: 505/TB-CATP, ngày 13 tháng 4 năm 2023)

1. Ký hiệu mã tổ hợp xét tuyển theo quy ước của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Mã tổ hợp	Môn
1.	A00	Toan, Vật lý, Hóa học
2.	A01	Toán, Vật lý, tiếng Anh
3.	B00	Toán, Hóa học, Sinh học
4.	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
5.	C03	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
6.	D01	Toán, Ngữ văn, tiếng Anh
7.	D04	Toán, Ngữ Văn, tiếng Trung Quốc

2. Ký kiệu mã bài thi đánh giá của Bộ Công an

TT	Mã bài thi	Phần Trắc nghiệm	Phần Tự luận
1.	CA1	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Anh	Toán
2.	CA2	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Anh	Ngữ văn